TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 06/2020/QĐST-HNGĐ	*Điện Biên, ngày 16 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 14/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lò Văn L

Địa chỉ: Bản M, xã M1, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Bị đơn: Chị Quàng Thị Ch

Nơi ĐKHKTT: Bản M, xã M1, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Chỗ ở: Bản M, xã M1, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng C.

Địa chỉ: Số 169, phố L, phường H, quận H1, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết Th, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Viết Th - Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Đ.

Ông Nguyễn Viết Thanh ủy quyền lại cho ông Nguyễn Văn D - Chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách tín dụng Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Đ. (Văn bản ủy quyền số 97/QĐ-NHCS ngày 13/10/2020)

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Khoản 4 Điều 147/BLTTDS; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Lò Văn L và chị Quàng Thị Ch.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về hôn nhân: Anh Lò Văn L và chị Quàng Thị Ch thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao cháu Lò Thị Nhã U, sinh ngày 12/9/2015 cho chị Quàng Thị Ch trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động hoặc đến khi có thay đổi khác. Anh L và chị Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về quan hệ tài sản:

- Tài sản riêng, Tài sản chung, Nợ lấy về, Diện tích ruộng nương: Không có.

- Nợ phải trả: Anh Lò Văn L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng chính sách xã hội - Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Đ toàn bộ số tiền nợ gốc là 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng và lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số: 01MP/2019/HĐ-TD, số CIF: 7097938285 , số KU: 6600000716722577 ngày 02/12/2019 giữa bên cho vay Phòng giao dịch Ngân hàng C và bên vay anh Lò Văn L.

2.4. Về án phí: Anh L và chị Ch được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện ĐB;
- Chi cục THADS huyện Đ.B;
- UBND xã M1;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Ngọc